TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 184/2025/HS-PT
Ngày: 16-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Quốc Cường
Các Thẩm phán: ông Đặng Kim Nhân
ông Võ Ngọc Thông

- *Thư ký phiên tòa*: bà Đoàn Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa*: ông Phạm Tấn Ánh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 651/2024/TLPT-HS ngày 17 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Đăng V về tội "*Giết người*".

Do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2024/HS-ST ngày 05-11-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (thành phố H). Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 762/2025/QĐXXPT-HS ngày 19 tháng 3 năm 2025.

1. Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Đăng V, sinh ngày 02/01/1994 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: thôn H, xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 08/12; nghề nghiệp: Thợ may; con ông Nguyễn Đăng T và con bà Huỳnh Thị K; có vợ tên là Nguyễn Thị L và có 02 con, con lớn sinh năm 2015 và con nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 28/11/2023, có mặt tại phiên tòa.

2. Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Ngọc D, Công ty L1; địa chỉ: 5 P, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt tại phiên toà.

3. Người đại diện hợp pháp của bị hại:

- Ông Văn Trọng K1, sinh năm 1954; địa chỉ: thôn H, xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

- Chị Văn Thị Bích T1, sinh năm 1980; địa chỉ: tổ B, phường N, quận H, Đà Nẵng, có mặt.

4. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông K1, chị T1: Luật sư Hoàng Kiến A, Công ty L1; địa chỉ: Lô B, Khu Q, phường A, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 27 tháng 11 năm 2023, Đặng Văn H (sinh năm 1996) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 59Y2-564.88 chở Nguyễn Ngọc X (sinh năm 1995) cùng trú tại thôn H, xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế đến nhà Nguyễn Đăng V rủ V đi nhậu, V đồng ý và cả ba cùng lên xe mô tô do H điều khiển chạy đến quán nhậu. Trên đường đi thì gặp anh Văn Viết N (sinh năm 1995; trú tại thôn H, xã V, huyện P) điều khiển xe mô tô 75K1-649.58, N hỏi nhóm V đi đâu, thì nhóm V nói qua quán "V1" tại thôn H để nhậu, nghe vậy N điều khiển xe đi theo nhóm V cùng đến quán. Tại đây cả 04 người ngồi ăn nhậu, uống bia hơn 02 tiếng sau đó gọi chủ quán tính tiền. Lúc này V đưa ra đề nghị các anh H, X và N thanh toán tiền nhậu hôm nay, còn V sẽ lo thuê xe để cả nhóm đi Đà Nẵng chơi, cả nhóm đồng ý. V mượn điện thoại của H gọi điện để đặt xe ô tô đến đón rồi cả nhóm ra ngoài đứng trước quán "V1" đợi xe. Do thấy lâu mà không có xe đến đón, Nhĩ tức giận và có nói với V "*mi trả tiền được không, không thì để tau đi trả*", do vậy giữa hai bên có nói qua về to tiếng. Nhĩ tiếp tục hỏi V, đã thanh toán tiền quán nhậu chưa, V trả lời chờ một lúc nữa xem xe có đến không thì N liền lao đến đối diện dùng tay đánh vào mặt của V (một cái). Bị N đánh đau, V không phản ứng gì bỏ đi vào phía trong quán, nhưng rồi sau đó đi bộ ra lại nơi N, H1, X. Nhĩ thấy V đi ra liền xông đến, X thấy vậy chạy đến can ngăn và nói V đi vào trong quán đi (mục đích là để hai bên khỏi gây gổ nhau). Được X can ngăn V quay lại đi vào phía trong quán, khi vào đến bếp của quán lúc này V nhớ đến việc bị N đánh vào mặt nên nảy sinh ý định đánh N để trả thù. Nhìn thấy trên sạp bếp có cây kéo bằng kim loại, dài khoảng 25cm: hai lưỡi kéo nhọn màu trắng, cán kéo màu vàng. V liền lấy cây kéo cầm ở tay trái chạy nhanh ra phía Nhĩ (lúc này N, H đang ngồi trên xe máy và X vẫn đang ở vị trí trước quán) khi chạy đến gần đối diện N, V đâm mạnh một nhát vào vùng ngực của N (theo hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải). Bị đâm trúng, N dùng tay ôm vết thương bỏ chạy về phía bên tay phải của quán nhậu, V cầm kéo rượt đuổi theo để tấn công, chạy một đoạn thì Nhĩ ngã. V lao

đến dùng kéo tiếp tục tấn công thì Nhĩ lại vùng đứng dậy chạy ngược lại về phía H và X rồi lại chạy vòng về phía bên phải trước quán và ngã xuống đường. V chạy đuổi đến và liên tục đá vào người N, đồng thời dùng kéo đập nhiều cái xuống vùng mặt của N, vừa đập vừa la hét chửi bới. Do thấy N nằm yên và không phản kháng gì nên V cầm kéo bỏ đi khỏi hiện trường. Đi được khoảng 200 mét thì V ngồi nghỉ ở một bãi đất trống, ném vứt cây kéo. Sau đó về nhà tắm rửa và bỏ trốn đi Đà Nẵng, đến 17 giờ ngày 28/11/2023 thì bị Cơ quan điều tra bắt giữ.

Hậu quả: anh Văn Viết N bị Nguyễn Đăng V dùng kéo đâm nhiều nhát, trong đó có 01 nhát chí mạng vào vùng ngực giữa xương ức làm rách thủng da, dạng hình khe, kích thước (2,3x1,2)cm: gây thủng, tụ máu dưới da và cơ, thủng xương ức; thủng bao màn tim; thủng mặt trước tâm thất phải, gây đứt rách trụ cơ dẫn đến suy tuần hoàn cấp và chết tại hiện trường.

*Về phần khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại quán "V1", đường bê tông liên xã V thuộc thôn H, xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế. Phía bắc tiếp giáp với đồng ruộng, phía Nam tiếp giáp nhà ông Hoàng Trung D1 và các hộ dân, phía đông và tây quán "V1" là bãi đất trống. Chọn hướng khám nghiệm hiện trường từ bắc qua nam (từ quán V1 ra đường liên xã V), quá trình khám nghiệm hiện trường phát hiện và ghi nhận:

+ Vị trí số 1: Cách tường ngăn giữa khu vực kinh doanh quán V1 01m, cách tường sau của quán 3,3m là bàn (kim loại) kích thước 1,25m x 0,55m. Tại đây là vị trí Nguyễn Đăng V, Đặng Văn H, Nguyễn Ngọc X và Văn Viết N ngồi ăn uống cùng nhau;

+ Vị trí số 2: Mặt ngoài khu vực bếp của quán, cách mặt đất 2,3m, cách vị trí số 1 khoảng cách 2,4m phát hiện 01 camera màu đen trắng;

+ Vị trí số 3: phía trong bếp của quán, trên sạp gỗ, cách cửa ra vào 1,7m, cách vị trí số 2 khoảng cách 3,3m là vị trí để dao, kéo làm bếp;

+ Vị trí số 4: cách vị trí số 1 khoảng cách 18,4m về phía đường liên xã vị trí xe mô tô 75K1-649.58 (đang dựng chân chống nghiêng) đầu xe quay phía chợ cũ V, đuôi xe quay hướng ngược lại, có trục trước và trục sau cách mép lề giáp quán V1 lần lượt là 2,99m và 2,95m;

+ Vị trí số 5: cách vị trí số 01 khoảng cách 15,4m về phía đường liên xã V, cách cột giữa bên trái quán V1 4,5m phát hiện 01 chiếc dép loại xỏ ngón màu đen, bên trái, kích thước 0,25m x 0,08m;

+ Vị trí số 6: cách vị trí số 5 về phía chợ cũ Vinh Hiền 10,5m, ngay mép đường tiếp giáp quán V1, cách cột phải phía trước quán V1 3,9m phát hiện 01 chiếc dép xỏ ngón màu đen, bên phải, kích thước 0,25m x 0,08m;

+ Vị trí số 7: cách vị trí số 6 khoảng cách 6,4m về phía chợ cũ V, cách cột phải phía trước quán V1 8,5m, cách mép lề tiếp giáp quán V1 02m là chân tử thi ở trạng thái nằm ngửa, đang có áo quần trên người. Cạnh tử thi phát hiện 01 vũng máu kích thước 0,8m x 0,8m và 01 mũ màu hồng có dòng chữ Supreme.

* Về thực nghiệm điều tra:

Ngày 09/5/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra (PC02) Công an tỉnh T đã tiến hành thực hiện điều tra vụ án, với đầy đủ thành phần người tham gia thực nghiệm điều tra đúng quy định pháp luật, kết quả: Nguyễn Đăng V đã xác định các vị trí liên quan đến vụ án và diễn lại hành động dùng kéo rượt đuổi, tấn công anh Văn Viết Nhĩ . Việc thực nghiệm điều tra, bị cáo đã diễn lại hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo, nhân chứng và kết quả khám nghiệm hiện trường trước đó.

** Về phần giám định:*

1- Về giám định pháp y tử thi, xác định nguyên nhân chết của anh Văn Viết N:

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 740/KLGĐ ngày 07/12/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh T, kết luận:

a- Các kết quả giám định chính:

- Tử thi nam giới, thể trạng trung bình, lạnh, đang trong quá trình cứng, hoen mờ tập trung mặt sau cơ thể.

- Vùng đầu có tóc không phát hiện tổn thương ngoài da, tổ chức dưới da và xương sọ không tổn thương.

- Vùng trán - cung mày phải có các vết bầm trầy, rách da nông, bờ mép gọn.

- Vùng trán - thái dương - cung mày trái có các vết bầm, trầy xước da dạng lấm tấm.

- Tai phải có các vết rách da, bờ mép gọn, rìa bầm tụ máu.

- Vùng ngực giữa xương ức có vết rách thủng da, dạng hình khe, kích thước (2,3 x 1,2)cm; bờ mép hai bên nham nhở, rìa bầm tụ máu; có hai đầu tù, cạnh mỗi đầu tù có vết cắt phụ. Vết này gây thủng, tụ máu dưới da và cơ, thủng xương ức; thủng bao màng tim; thủng mặt trước tâm thất phải, kích thước (1,6 x 0,3)cm; đi vào buồng tim, gây đứt rách trụ cơ, cơ tâm thất phải và kết thúc tại mặt trước tâm thất phải cách vết thủng về phía dưới bên phải 01cm là vết bầm máu kích thước (0,5 x 0,4)cm.

- Tràn khí trung thất. Hố ngực hai bên có nhiều máu lỏng, khoang màng tim, buồng tim đầy máu lỏng lẫn cục máu đông. Hai phổi, bề mặt gan nhợt nhạt.

- Dạ dày chứa thức ăn chưa nhuyễn.

- Vùng lưng cạnh bờ trong xương vai phải có vết rách thủng da, dạng hình khe nằm dọc, kích thước (1,8 x 01)cm; có hai đầu tù, bờ mép hai bên tương đối

gọn, rìa bầm tụ máu. Vết này gây rách thủng tổ chức dưới da và cơ dọc liên sống bả, tụ máu quang đường hầm vết thương, không thông với khoan ngực.

b- Kết luận nguyên nhân chết: Suy tuần hoàn cấp do vết thương thấu ngực gây thủng tim.

c- Cơ chế hình thành dấu vết:

- Các vết rách da nông vùng trán - cung mày phải, vùng tai phải do tác động bởi vật sắc gây nên.

- Vết thương vùng ngực do tác động bởi vật nhọn, bản dẹt, cạnh tù, có chiều từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải gây nên.

- Vết thương vùng lưng phải do tác động bởi vật nhọn, bản dẹt, cạnh tù, có chiều từ sau ra trước, từ trên xuống dưới gây ra.

2- Về giám định dấu vết máu.

Tại bản Kết luận giám định số 745/KLGĐ ngày 15/12/2023 của Phòng K2 Công an tỉnh T, kết luận:

- V.1. Chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường ở vị trí số 7 (ký hiệu M1) gửi giám định là máu người, nhóm O.

- V.2. Trên áo khoác màu trắng - xám ghi thu của nạn nhân Văn Viết Nhĩ trong quá trình khám nghiệm tử thi (ký hiệu M2) gửi giám định có dính máu người, nhóm O.

- V.3. Trên áo thun ngắn tay màu trắng - đen ghi thu của nạn nhân Văn Viết Nhĩ trong quá trình khám nghiệm tử thi (ký hiệu M3) gửi giám định có dính máu người, nhóm O.

- V.4. Trên quần Jean lửng ghi thu của nạn nhân Văn Viết Nhĩ quá trình khám nghiệm tử thi (ký hiệu M4) gửi giám định có dính máu người, nhóm O.

- V.5. Mẫu máu lỏng ghi thu của nạn nhân Văn Viết Nhĩ trong quá trình khám nghiệm tử thi (ký hiệu N) gửi giám định thuộc nhóm máu O.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra (PC02) Công an tỉnh T đã tiến hành trưng cầu các nội dung giám định khác, như: Trưng cầu dấu vết, máu trên áo, quần thu giữ của Nguyễn Đăng V; Trưng cầu về giám định kỹ thuật số điện tử trích xuất tệp video và hình ảnh từ camera và điện thoại liên quan đến vụ án để phục vụ công tác điều tra.

Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2024/HS-ST ngày 05-11-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng V 18 (mười tám) năm tù về tội "*Giết người*", thời gian chấp hành hình phạt tù được tình từ ngày bắt tạm giữ 28/11/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm:

Ngày 19/11/2024, người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo với nội dung tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu:

Về tố tụng: kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại là trong thời hạn luật định.

Về nội dung: Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "*Giết người*" theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội. Bị cáo không thể hiện trách nhiệm bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại, do đó Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 18 năm tù là có phần nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại tăng hình phạt đối với bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: nguyên nhân do bị hại đánh bị cáo trước, nên bị cáo mới thực hiện hành vi phạm tội, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Mức hình phạt mà Toà án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là thoả đáng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Luật sư bảo vệ cho người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: thống nhất tội danh mà Toà án sơ thẩm xét xử bị cáo. Bị cáo không thể hiện trách nhiệm bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại, gia đình bị cáo không thăm hỏi động viên bên bị hại, mức hình phạt Toà án sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại tăng hình phạt đối với bị cáo.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Ngày 19/11/2024, người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2024/HS-ST ngày 05-11-2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế với nội dung tăng hình phạt đối với bị cáo. Như vậy, kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại là trong thời hạn luật định. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại:

[2.1] Về tội danh:

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo Nguyễn Đăng V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thể hiện:

Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27 tháng 11 năm 2023, tại quán "V1" thuộc thôn H, xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế gồm có Nguyễn Đăng V, Văn Viết N, Đặng Văn H và Nguyễn Ngọc X. Trong khi cùng ăn, uống bia với nhau thì giữa N và V xảy ra tranh cãi, mâu thuẫn. Khi cả 04 người đang đứng phía trước quán, thì N có dùng tay đấm 01 cái vào mặt của V, V không nói gì bỏ đi vào trong quán. Bực tức vì bị đấm nên khi vào đến bếp và nhìn thấy cây kéo để trên sạp, V cầm kéo bằng tay trái chạy ra đâm một nhát vào ngực của N, Nhĩ ôm ngực bỏ chạy, V vẫn rượt đuổi tấn công, khi Nhĩ ngã xuống đường V tiến lại dùng chân đá, dùng kéo đánh nhiều cái vào người N, rồi bỏ đi khỏi hiện trường. Hậu quả, N tử vong.

Như vậy, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; phù hợp với Kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ khẳng định: Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo Nguyễn Đăng V về tội "*Giết người*" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2.2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng bị hại, gây bất bình trong dư luận và làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá, nhận định về tính chất, hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định của pháp luật. Từ đó, xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng V 18 (mười tám) năm tù.

Điều 123 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

a)...

n) Có tính chất côn đồ;

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị. Xét thấy: quá trình điều tra, xét xử sơ thẩm và tại phiên toà phúc thẩm hôm nay, bị cáo và gia đình bị cáo không có thiện chí tự nguyện tích cực bồi thường, cũng như thăm hỏi động viên người đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo bị xét xử với khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình, phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận

kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại, tăng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Đăng V phải chịu theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại, sửa bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng V 19 (mười chín) năm tù về tội "*Giết người*", thời gian chấp hành hình phạt tù được tình từ ngày bắt tạm giữ 28/11/2023.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Nguyễn Đăng V phải chịu 200.000đ.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Cơ quan CSĐT-CA thành phố Huế;
- Phòng HSNV-CA thành phố Huế;
- Cơ quan CSTHAHS-CA thành phố Huế;
- Sở Tư pháp thành phố Huế;
- Cục THADS thành phố Huế;
- Trại tạm giam CA thành phố Huế;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quốc Cường